**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 07 /02 ĐẾN 04/ 03)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:- Phương tiện giao thông đường bộ**

**- Phương tiện giao thông đường thuỷ**

**- Phương tiện giao thông đường hàng không**

**- Bé học luật giao thông**

Tên giáo viên dự thi: **Đỗ Thị Ngoan**

Ngày tháng năm sinh: 25/ 12/ 1990

Đơn vị công tác: **Trường Mầm non Chính Mỹ, quận/huyện Thủy Nguyên**

|  |
| --- |
| **Mã phách** |
|  |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 07 /02 ĐẾN 04/ 03)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Phương tiện giao thông đường bộ**

**- Phương tiện giao thông đường thuỷ**

**- Phương tiện giao thông đường hàng không**

**- Bé học luật giao thông**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã phách:** | | |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ**

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Địa điểm tổ chức** | **Nhánh 1** | **Nhánh 2** | **Nhánh**  **3** | **Nhánh 4** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | | | | |
| 1 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát theo chủ đề PTGT. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | ***Tập bài thể dục buổi sáng:***  - Hô hấp: Máy bay ù ù - Tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân - Bụng - lườn: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái - Chân: Đưa từng chân ra trước nhún khuỵu gối - Bật: Bật chân trước chân sau | Sân chơi | TDS | TDS | TDS | TDS |
| 2 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi lên, xuống trên ván dốc dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m | Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m) | Tiết học “ Đi trên ván kê dốc” | Sân chơi |  | HĐH |  |  |
| 3 | Ném được trúng đích đứng cao 1,5m ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay | Tiết học "Ném trúng đích đứng bằng 1 tay" | Sân chơi |  |  |  | HĐH |
| 4 | Giữ được thăng bằng khi bật qua vật cản cao 15-20cm | Bật qua vật cản cao 15-20cm | Tiết học: Bật qua vật cản cao 15-20cm | Sân chơi |  |  | HĐH | HĐNT |
| 5 | Thực hiện được các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi học tập | Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi học tập | Trẻ chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, trò chơi học tập: Chèo thuyền, Lái tàu, Sóng biển, Đèn tín hiệu, Ô tô và chim sẻ, Đi kiểm chúa la, Thả đỉa ba ba, Xi bô khoai… | Sân chơi | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| 6 | Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu | Xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối | Thực hành: lắp ráp các khối tạo hình các PTGT, xếp chồng hình khối làm gara để xe, lắp ráp xe lửa từ các khối...chơi góc xây dựng tạo hình ngã tư đường phố, nhà ga, bến tàu xe... | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 7 | Có một số thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh | Một số kỹ năng phòng chống dịch Covid-19 phù hợp với lứa tuổi | Nhảy dân vũ: Vũ điệu rửa tay n-covy | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐNT | HĐG |
| Thực hành rửa tay | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| Lao động tự phục vụ | Vệ sinh bàn ghế, vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học; vệ sinh ca cốc uống nước, rửa thìa ăn cơm | Sân chơi | VS-AN | HĐNT | VS-AN | HĐNT |
| Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 8 | Không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm. Nói được mối nguy hiểm nếu đến gần | Một số khu vực nguy hiểm: Ngã 3 đường, đường giao thông có nhiều xe qua lại, bến tàu, bến xe | Trò chuyện, xem phim" An toàn khi tham gia giao thông" | Lớp học |  |  |  | HĐC |
| 9 | Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (băng qua đường, nô đùa với bạn bè trên đường, đá bóng trên đường, tự ý sang đường một mình) | Trò chuyện, nhắc nhở trẻ: không tự ý băng qua đường, không nô đùa với bạn bè trên đường, không nên đá bóng trên đường, sang đường phải có người lớn dắt | Lớp học |  |  |  | HĐC |
| 10 | Nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp | Một số trường hợp khẩn cấp (cháy, ngã chảy máu, tai nạn khi tham gia giao thông..) | Trò chuyện, xem video về một số trường hợp khẩn cấp như: bị cháy, ngã xe chảy máu, tai nạn khi tham gia giao thông… Hướng dẫn, thực hành một số cách xử lý khi gặp các trường hợp khẩn cấp Tiết học: Nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ | Lớp học | HĐH | HĐC |  |  |
| 11 | Biết kêu cứu, gọi người giúp đỡ khi gặp nguy hiểm | Các số điện thoại trợ giúp: 111,113,114,115 | Chơi: Chiếc điện thoại kì diệu Bé làm gì khi bị lạc, khi có cháy | Lớp học |  |  |  | HĐG |
| **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | |  |  |  |  |  |
| 12 | Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu | Đặc điểm, công dụng của một số PTGT, biển báo giao thông và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu | Trao đổi với phụ huynh về những điều cần cung cấp cho trẻ trong chủ đề : tên gọi, đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động của một số PTGT đường bộ, đường thủy, đường hàng không, an toàn khi tham gia giao thông | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| Chơi: Phân loại PTGTChơi: Nối đúng bộ phận PTGT  Chơi: Tìm về đúng bến  Chơi bảng khám phá chủ đề | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| Tiết học: Khám phá tàu, thuyền |  | HĐH |  |  |
| Tham quan cửa hàng sửa xe | Ngoài lớp học | TQDN |  |  |  |
| 13 | Có hiểu biết cơ bản về luật giao thông, an toàn khi tham gia giao thông | Luật an toàn giao thông | Thực hành các kỹ năng an toàn giao thông | Lớp học |  |  |  | HĐC |
| 14 | Nhận biết được chữ số 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | Nhận biết chữ số 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | Đếm, nhận biết số 9 ( số 9 tiết 1) Ôn chữ số trong phạm vi 8 Bảng chơi thêm bớt, nối số lượng tương ứng trong phạm vi 8. | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐH |
| 15 | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8, đếm và nói kết quả. Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm | Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm | Thực hành chơi với bảng chơi: thêm-bớt, tách-gộp, so sánh số lượng trong phạm vi 8  Tiết học: Số 8 (tiết 3) | Lớp học | HĐH | HĐG | HĐG | HĐG |
| 16 | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày( biển số xe, số điện thoại,…) | Sao chép: SĐT, biển số xe Làm bảng tên+SĐT, biển số xe | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 17 | Có khả năng chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Chơi: Xếp hình Nhặt lá, cành cây xếp hình Vẽ phấn trên sân | Sân chơi | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| 18 | Xác định được vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ, với bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn | Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với một vật nào đó làm chuẩn | Tiết học: Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với một vật nào đó làm chuẩn | Lớp học |  |  | HĐH | HĐC |
| **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | |  |  |  |  |  |
| 19 | Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài) | Trò chuyện sử dụng các từ khái quát (phương tiện giao thông,...), từ trái nghĩa (nhanh -chậm, to - nhỏ, trên - dưới, trái - phải)  Chơi: ghép lô tô tương phản | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| 20 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề PTGT | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Tiết học: Truyện " Qua đường" Nghe truyện: Một phen sợ hãi, Vì sao thỏ cụt đuôi... | Lớp học | HĐH |  | HĐC | HĐC |
| 21 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề PTGT | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề PTGT | Nghe nhạc: Đèn xanh đèn đỏ, anh phi công ơi, Bạn ơi có biết, Đi đường em nhớ; nghe cô đọc thơ: Bé tập đi xe đạp, Chúng em học luật giao thông; nghe câu đố đồng dao, vè về các PTGT | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC |  |
| 22 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện. Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề PTGT | Tiết học: Thơ" Con đường của bé" Thơ: Gấu qua cầu, Cô dạy con, Chúng em học luật giao thông | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐH |  |
| 23 | Nhận ra và thực hiện đúng kí hiệu thông thường trong cuộc sống | Làm quen, thực hiện theo chỉ dẫn của một số kí hiệu thông thường ở nơi công cộng | Làm quen với biển báo, cấm lửa, khu vực nguy hiểm trên đường đi cần có người lớn đi cùng ( qua đường) | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 24 | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa chủ đề PTGT | Nhận dạng các chữ cái p -q trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | - Tiết học chữ cái p - q - Ôn tập chữ cái p -q | Lớp học |  | HĐH | HĐC |  |
| Nhận dạng các chữ cái g -y trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | - Tiết học chữ cái g- y  - Chơi với bảng chơi: Tìm chữ trong thơ, trong từ, bù chữ còn thiếu | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐH |
| 25 | Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | Chơi bảng chơi: Sao chép từ, chép chữ cái, chữ số | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | |  |  |  |  |  |
| 26 | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày | Đội mũ bảo hiểm | - Dạy bé đội mũ bảo hiểm đúng cách - Bé thực hành đội mũ bảo hiểm | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 27 | Thực hiện được một số quy định ở nơi công cộng phù hợp độ tuổi | Thực hiện một số quy định ở nơi công cộng như: đi bộ trên vỉa hè, qua đường đúng nơi quy định, phải có người lớn dắt, không đá bóng trên vỉa hè… | - Trò chuyện, hướng dẫn và giao nhiệm vụ cho trẻ thực hiện 1 số quy định nơi công cộng: đi bộ trên vỉa hè, qua đường đúng nơi quy định, phải có người lớn dắt, không đá bóng trên vỉa hè… - Tiết học: Dạy bé kỹ năng ngồi trên xe máy - Chơi trò chơi: Bé chọn hành vi đúng | Lớp học | HĐNT | HĐG | HĐG | HĐH |
| 28 | Biết thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè và chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn | Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. | - Thực hành: Bé tham gia giao thông bằng mô hình giao thông |  | HĐNT |  |  |  |
| 29 | Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" ; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác | Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | - Chơi: Chọn hành vi đúng, sai - Chơi thực hành tại các góc chơi | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  |
| **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | |  |  |  |  |  |
| 30 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, hò vè về chủ đề phương tiện giao thông: bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền, Em là công an tí hon, Bạn ơi có biết, Anh phi công ơi, Đèn xanh - đèn đỏ, Cô dạy bé bài học giao thông...”; bài thơ “Cô dạy con, Chúng em học luật giao thông, Xe chữa cháy, Thuyền giấy”, Đồng dao" Đi cầu đi quán, Bà còng đi chợ trời mưa... | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 31 | Thích nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) | Cho trẻ nghe 1 số nhạc không lời về nhạc dân ca, hát ru | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 32 | Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc theo chủ đề PTGT | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc theo chủ đề PTGT | Nghe nhạc: Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền, Em là công an tí hon, Bạn ơi có biết, Anh phi công ơi, Đèn xanh - đèn đỏ,Cô dạy bé bài học giao thông... | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 33 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… phù hợp chủ đề PTGT | Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… chủ đề PTGT | Tiết học: Hát " Em đi chơi thuyền" Bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền, đi đường e nhớ | Lớp học | HĐC | HĐH | HĐC | HĐC |
| 34 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) phù hợp chủ đề PTGT | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc / Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu | - Tiết học: VĐ TTC "Em là công an tí hon", " Bạn ơi có biết" - Vận động nhịp nhàng theo lời bài hát chủ đề PTGT | Lớp học | HĐH | HĐC | HĐH | HĐC |
| 35 | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm theo chủ đề PTGT | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm | Làm các đồ dùng đồ chơi trong góc nghệ thuật tạo ra các sản phẩm: Thuyền từ lá cây ô tô từ vỏ hộp, khinh khí cầu từ hộp sữa chua…. | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 36 | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối phù hợp chủ đề PTGT | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối theo chủ đề PTGT | Vẽ các PTGT theo ý thích | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐH | HĐG |
| 37 | Biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối phù hợp chủ đề PTGT | Cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối theo chủ đề PTGT | Cắt dán xe ô tô Cắt dán theo chủ đề PTGT | Lớp học | HĐH | HĐG | HĐG | HĐG |
| 38 | Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối theo chủ đề PTGT | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối phù hợp theo chủ đề PTGT | Nặn đèn tín hiệu giao thông, các PTGT | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| 39 | Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối phù hợp chủ đề PTGT | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối chủ để PTGT | - Xếp hình thuyền buồm - Trang trí khinh khí cầu - Trang trí mũ bảo hiểm | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 40 | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích theo chủ đề PTGT | Làm đồ chơi theo chủ đề PTGT | - Làm ô tô từ vỏ hộp - Làm gara để xe bằng bìa carton - Làm dù bay - Gấp thuyền, máy bay - Làm ô tô mở cửa được | Lớp học | HĐG | HĐH | HĐG | HĐH |
| 41 | Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | - Trò chuyện: Gợi mở ý tưởng tạo hình của trẻ - Trẻ tự nêu ý tưởng tạo hình | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 42 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Đặt tên cho sản phẩm của mình | Trưng bày sản phẩm, đặt tên cho sản phẩm |  |  |  |  | HĐNT |
| **Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề nhánh** | | **Chia theo lĩnh vực** | **Tổng số** |  |  |  |  |  |
| - Lĩnh vực thể chất | **11** |  |  |  |  |
| - Lĩnh vực nhận thức | **7** |  |  |  |  |
| - Lĩnh vực ngôn ngữ | **7** |  |  |  |  |
| - Lĩnh vực TCKNXH | **4** |  |  |  |  |
| - Lĩnh vực thẩm mỹ | **13** |  |  |  |  |
| **Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt** | **- Đón trả trẻ** | | 2 | 2 | 2 | 2 |
| **- Thể dục sáng** | | 1 | 1 | 1 | 1 |
| **- Hoạt động góc** | | 13 | 15 | 14 | 12 |
| **- Hoạt động ngoài trời** | | 4 | 3 | 3 | 5 |
| **- Vệ sinh - ăn ngủ** | | 3 | 2 | 3 | 2 |
| **- Hoạt động chiều** | | 7 | 7 | 7 | 9 |
| **- Thăm quan dã ngoại** | | 1 | 0 | 0 | 0 |
| **- Lễ hội** | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **- Hoạt động học** | | **5** | **5** | **5** | **5** |
| ***Chia cụ thể hoạt động học*** | *Thể chất* | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *Nhận thức* | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *Ngôn ngữ* | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *TC-KNXH* | *0* | *0* | *0* | *1* |
| *Thẩm mỹ* | *2* | *2* | *2* | *1* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Phương tiện giao thông đường bộ** | 01 | Từ 07/02 - 11/02/2022 |  |  |
| **Phương tiện giao thông đường thủy** | 01 | Từ 14/02 - 18/02/2022 |  |  |
| **Phương tiện giao thông đường hàng không** | 01 | Từ 21/02 - 25/02/2022 |  |  |
| **Bé với luật giao thông** | 01 | Từ 28/02 - 04/03/2022 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  | **Nhánh “PTGT đường bộ”** | | **Nhánh “PTGT đường thủy”** | **Nhánh “PTGT đường hàng không”** | | **Nhánh “Bé với luật giao thông”** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | - Kế hoạch chủ đề  - Môi trường giáo dục theo chủ đề  - Tuyên truyền phòng bệnh giao mùa cho trẻ. Tranh tuyên truyền dịch bệnh covid-19 | | | | | |
| - Đồ dùng: xe đạp, xe máy, xe ô tô, mũ bảo hiểm...; các nguyên vật liệu chơi góc  - Tranh, lô tô chủ đề PTGT đường bộ  - Bảng chơi: Phân loại các PTGT, Tìm về đúng bến, Bảng khám phá chủ đề PTGT đường bộ  - Mẫu tạo hình: cắt dán ô tô, vẽ xe đạp, nặn đèn tín hiệu, làm tô tô từ vỏ hộp... | - Đồ dùng: tàu, thuyền, ca nô, áo phao, mũ, nón...; nguyên vật liệu cho trẻ chơi góc.  - Tranh, lô tô chủ đề PTGT đường thủy.  - Bảng khám phá chủ đề giao thông đường thủy  - Mẫu tạo hình: gấp thuyền, ca nô  - Mẫu xây dựng: Bến cảng quê bé  - Sách truyện, thơ chủ đề: PTGT đường thủy.  - Bài thơ chữ to: Cô dạy con | | - Đồ dùng: máy bay, khinh khí cầu, vali kéo, vé máy bay cho trẻ chơi góc.  - Tranh, lô tô chủ đề: PTGT đường hàng không  - Mẫu tạo hình: trang trí khinh khí cầu, làm vé máy bay, vẽ máy bay...  - Bảng chơi: Khám phá chủ để PTGT đường hàng không  - Mẫu xây dựng: Sân bay  - Sách truyện, thơ chủ đề: PTGT | - Đồ dùng: mũ bảo hiểm, khẩu trang, kính mắt; nguyên vật liệu cho trẻ chơi góc.  - Mẫu tạo hình: trang trí khinh khí cầu, làm vé máy bay, vẽ máy bay...  - Mẫu xây dựng: Ngã tư đường phố  - Tranh, lô tô chủ đề: Bé học luật giao thông  - Sách truyện, thơ chủ đề: Bé với luật giao thông | |
| - Mẫu xây dựng: Ngã tư đường phố  - Sách truyện, thơ chủ đề: PTGT đường bộ, bài thơ chữ to: Bé tập đi xe đạp | |  | đường hàng không  - Bài thơ, bài hát, câu đố: Anh phi công ơi, lượn tròn lượn khéo, Cô dạy em bài học giao thông.... | |  |
| **Nhà trường** | - Bổ sung chiếu trải nền cho trẻ  - Bổ sung đồ dùng đồ chơi theo thông tư; Cung cấp tranh ảnh về luật giao thông, tranh biển báo  - Bố sung nguyên học liệu: Nến dính, giấy in, băng dính 2 mặt, ghim, giấy bìa màu | | | | | |
| **Phụ huynh** | - Ủng hộ vỏ hộp giấy, bìa lịch cũ, len, vải vụn, mo cau, xơ dừa, bìa lịch cũ, bìa các tông, vỏ hộp…  - Cho trẻ quan sát, làm quen với các PTGT qua sách báo, tivi, hình ảnh…  - Sưu tầm ủng hộ lớp tranh ảnh về các PTGT, các xe đạp cũ, 1 số đồ chơi: ô tô, xe máy, tàu thuyền, máy bay  - Quan tâm sức khỏe trẻ thời điểm giao mùa, tuân thủ nguyên tắc 5K khi đưa trẻ tới trường  - Đưa trẻ tới lớp với nguyên tắc an toàn giao thông: chở đúng số người quy định, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, để xe đúng nơi quy định | | | | | |
| **Trẻ** | - Hỏi bố mẹ về: tên, đặc điểm, nơi hoạt động của 1 số PTGT  - Làm lô tô, các PTGT từ nhiều nguyên vật liệu  - Vẽ, trang trí, làm các PTGT theo ý thích, theo yêu cầu  - Làm album, tranh truyện về chủ đề PTGT  - Nhắc trẻ về sưu tầm hình ảnh biển báo giao thông, an toàn khi tham gia giao thông | | | | | |

**IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **TT** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân  - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về những điều cần cung cấp cho trẻ trong chủ đề : tên gọi, đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động của một số PTGT đường bộ, đường thủy, đường hàng không, an toàn khi tham gia giao thông  - Trò chuyện với trẻ về cảm xúc của trẻ về những ngày nghỉ cuối tuần.  - Nghe nhạc chủ đề phương tiện giao thông: *Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền, Em là công an tí hon, Bạn ơi có biết, Anh phi công ơi, Đèn xanh - đèn đỏ,* *Cô dạy bé bài học giao thông...*  - Chơi theo ý thích  - Ổn định tổ chức. Điểm danh. | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | *- Khởi động*: Trẻ đi theo đội hình vòng tròn kết hợp các kiểu đi: đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm, chạy theo tín hiệu  *- Trọng động*: Tập kết hợp bài hát “*Em đi qua ngã tư đường phố, Em đi chơi thuyền”* (Tập kết hợp dụng cụ: vòng, gậy)  + Hô hấp: Máy bay ù ù + Tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân + Bụng - lườn: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Chân: Đưa từng chân ra trước nhún khuỵu gối + Bật: Bật chân trước chân sau  - *Trò chơi:* Đèn tín hiệu, Chèo thuyền, Lướt sóng  *- Hồi tĩnh:* Trẻ đi nhẹ nhàng 1, 2 vòng quanh sân | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | ***(Nhánh 1***  ***07/02-11/02)*** | **PTNN**  *Truyện: Qua đường* | **PTTM**  *VĐ “Em là công an tí hon”* | **PTNT**  *Số 8: Tiết 3* | **PTTC**  *Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ* | **PTTM**  *Cắt dán*  *xe ô tô* |  |
| ***Nhánh 2***  ***(14/02-18/02)*** | **PTTM**  *Hát: “Em đi chơi thuyền”* | **PTTC**  *Đi trên ván kê dốc* | **PTNN**  *Bé học chữ*  *p - q* | **PTNT**  *Khám phá tàu – thuyền* | **PTTM**  *Bé gấp thuyền* |  |
| **3** | **Hoạt động học** | ***Nhánh 3***  ***(21/02-25/02)*** | **PTTM**  *Vẽ PTGT*  *bé thích* | **PTTC**  *Bật qua vật cản cao 15-20cm* | **PTNN**  *Thơ “Con đường của bé”* | **PTNT**  *Xác định phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái của đồ vật với một vật nào đó làm chuẩn* | **PTTM**  *VĐ “Bạn ơi có biết”* |  |
| ***Nhánh 4***  ***(28/02-04/03)*** | **PTNN**  *“Bé học chữ*  *g - y”* | **PTC-KNXH**  *Dạy bé kỹ năng ngồi trên xe máy* | **PTTC**  *Ném trúng đích đứng bằng 1 tay* | **PTNT**  *Số 9*  *( tiết 1)* | **Steam**  *Làm ô tô*  *đóng mở cửa được*  *(Kỹ năng: Làm việc nhóm)* |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | ***(Nhánh 1***  ***07/02-11/02)*** | * TCVĐ: Đèn tín hiệu   - Quan sát: Xe máy tại nhà xe  - Chơi tự do tại khu vực cát nước: câu cá, vật chìm nổi, đóng gạch từ cát ẩm. | - Quan sát: Con đường trước cổng trường  - Trò chơi DG: Xi bô khoai  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ. | - Tham quan cửa hàng sửa xe Minh Chính  - TCVĐ: Đèn tín hiệu  - Chơi tự do ở khu vực mô hình giao thông. | - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ  - Quan sát: Thời tiết  - Vẽ PTGT đường bộ theo ý thích trên sân. | HĐ toàn khối  - Nội dung: Tham gia giao thông  - Địa điểm: Khu vực mô hình phương tiện giao thông  Các hoạt động trọng tâm: đếm số phương tiện giao thông tham gia, lựa chọn phương tiện tham gia, nhận diện đèn tín hiệu | *Nếu trời mưa quan sát cửa hàng sửa xe dự kiến qua màn ảnh nhỏ* |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | ***Nhánh 2***  ***(14/02-18/02)*** | * - TCVĐ: Lướt sóng * - Quan sát: Tranh tàu, thuyền   - Vẽ phấn theo ý thích trên sân. Cô bao quát trẻ | - Quan sát: Thời tiết  - TCDG: Thả đỉa ba ba  - Chơi ở khu thư viện sách. Cô bao quát trẻ | Lao động tập thể   * - Nội dung: Vệ sinh bàn ghế * - Địa điểm: Sân trường (khu vực chơi với nước)   Các hoạt động trọng tâm: đếm số lượng bàn ghế cần vệ sinh, lựa chọn đồ dùng làm vệ sinh, làm vệ sinh (rửa, phơi..) | - TCVĐ: Chèo thuyền  - Quan sát: Mảng tường quanh trường  - Chơi tự do ở khu vực mô hình giao thông. | * - TCVĐ: Sóng biển * - Quan sát: Khu vực chơi với cát, nước   - Chơi tự do tại khu vực cát nước: thả thuyền ( làm trong giờ học) cho bơi trong nước |  |
| ***Nhánh 3***  ***(21/02-25/02)*** | - Quan sát: Mô hình máy bay  - TCDG: Xi bô khoai  - Vẽ tranh phấn trên sân theo ý thích về PTGT | - Quan sát: Tranh đèn tín hiệu  - TCVĐ: Đèn xanh, đèn đỏ  - Chơi tự do ở khu tập gym. | - TCVĐ: Mô tả vận động của các PTGT  - Quan sát: Tranh sân bay  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ | - Quan sát: Thời tiết  - TCDG: Đi kiểm chúa la  - Chơi ở khu thư viện sách. Cô bao quát trẻ | Hoạt động toàn khối  - Nội dung: Nhảy dân vũ “Vũ điệu rửa tay”  - Địa điểm: Sân trung tâm  - Các hoạt động trọng tâm: Thực hành thao tác rửa tay, thông điệp 5K |  |
| ***Nhánh 4***  ***(28/02-04/03)*** | - TCVĐ: Đèn tín hiệu  - Quan sát: Mũ bảo hiểm  - Chơi tự do tại khu vườn rau nhà trường: nhổ cỏ, bắt sâu | - TCDG: Thả đỉa ba ba  - Quan sát: Tranh biển báo giao thông  - Nhặt lá vàng, cành  cây khô xếp hình PTGT. Cô bao quát trẻ | Lao động tập thể   * - Nội dung: Vệ sinh môi trường * - Địa điểm: Sân trường   Các HĐ trọng tâm: quét dọn sân, nhặt lá | - TCVĐ: Bật qua vật cản  - Quan sát: Bầu trời  - Vẽ phấn trên sân theo ý thích về PTGT. Cô bao quát trẻ | Hoạt động toàn khối  - Nội dung: Trưng bày sản phẩm chủ đề PTGT  - Địa điểm: Khu vực tuyên truyền chung của trường  Các hoạt động trọng |  |
| **4** | **HĐNT** | ***Nhánh 4***  ***(28/02-04/03)*** |  |  | * vàng rơi, đếm số đồ dùng, sắp xếp khu vực bể cát nước gọn gàng, ngăn nắp. |  | tâm: Quan sát; Nhận xét sản phẩm |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Thực hành rửa tay  - Vệ sinh ca cốc uống nước, rửa thìa ăn cơm  - Cho trẻ nghe 1 số nhạc không lời về nhạc dân ca, hát ru | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | ***(Nhánh 1***  ***07/02-11/02)*** | - Đọc thơ: Gấu qua cầu  - Dạy bé đội mũ bảo hiểm đúng cách  - Chơi trò chơi dân gian: Ô tô và chim sẻ | - Ôn câu chyện: Qua đường  - Hát: Lời cô dạy  - Trò chuyện, xem phim" An toàn khi tham gia giao thông" | - Giải câu đố về chủ đề  - Đọc đồng dao: Đi cầu đi quán  - Nghe nhạc: Cô dạy bé bài học giao thông | Làm vệ sinh lớp học:  + Lau đồ chơi/giá đồ chơi  + Lau bàn ghế  + Rửa cốc/ bàn chải răng  + Lau tường, tủ chăn chiếu | - Rèn VĐ “ Em là công an tí hon”  - Chuẩn vị đồ dùng cho chủ đề: PTGT đường thủy  - Nêu gương bé ngoan. |  |
| ***Nhánh 2***  ***(14/02-18/02)*** | - Dạy trẻ đọc vè giao thông  - Làm quen với biển báo, cấm lửa, khu vực nguy hiểm trên đường đi cần có người lớn đi cùng (qua đường) | - Nghe hát: Đèn đỏ đèn xanh  - Hướng dẫn trò chơi: Thuyền vào bến  - Hướng dẫn trẻ hiểu từ khái quát, trái nghĩa: chơi ghép tranh tương phản | - Ôn hát: Em đi chơi thuyền  - Làm quen bài thơ: Cô dạy con  - Hướng dẫn, thực hành một số cách xử lý khi gặp các trường hợp khẩn cấp | Làm vệ sinh lớp học:  + Lau đồ chơi/giá đồ chơi  + Lau bàn ghế  + Rửa cốc/ bàn chải răng  + Lau tường, tủ chăn chiếu | - Thi hát múa, đọc thơ  - Chuẩn vị đồ dùng cho chủ đề: PTGT đường hàng không  - Nêu gương cuối tuần |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | ***Nhánh 3***  ***(21/02-25/02)*** | - Làm bài vở chữ cái  - Nghe cô kể chuyện: Một phen  sợ hãi  - Hướng dẫn trẻ chơi: Mô phỏng vận động của các PTGT | - Ôn chữ cái p –q  - Rèn kỹ năng: Thêm bớt trong phạm vi 8  - Hát: Đèn đỏ, đèn xanh | - Nghe hát: Anh phi công ơi  - Đọc thơ: Cô dạy con  - Chơi tự do ở các góc | Làm vệ sinh lớp học:  + Lau đồ chơi/giá đồ chơi  + Lau bàn ghế  + Rửa cốc/ bàn chải răng  + Lau tường, tủ chăn chiếu | - Chơi trò chơi: Đèn tín hiệu  - Chuẩn vị đồ dùng cho chủ đề: Bé với luật giao thông  - Nêu gương bé ngoan. |  |
| ***Nhánh 4***  ***(28/02-04/03)*** | - Ôn xác định phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái của đồ  vật với một vật nào đó làm chuẩn  - Giải câu đố về chủ đề.  - Chơi trò chơi với chữ cái, chữ số | - Hát: Bạn ơi có biết  - Nghe chuyện: Vì sao thỏ cụt đuôi  - Trò chuyện,  nhắc nhở trẻ: không tự ý băng qua đường, không nô đùa với bạn bè trên đường, không nên đá bóng trên đường, sang đường phải có người lớn dắt | - Đọc thơ: Chúng em học luật giao thông  - Ôn chữ số trong phạm vi 8  - Chơi: Đèn xanh – đèn đỏ  - Thực hành các kỹ năng an toàn giao thông | Làm vệ sinh lớp học:  + Lau đồ chơi/giá đồ chơi  + Lau bàn ghế  + Rửa cốc/ bàn chải răng  + Lau tường, tủ chăn chiếu | - Thi đọc đồng dao ca dao về chủ đề TGĐV  - Liên hoan văn nghệ  - Chuẩn vị đồ dùng cho chủ đề mới  - Nêu gương cuối tuần. |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:**

| **tt** | **Tên góc chơi** | **Mục đích-yêu cầu** | **Các hoạt động/ Trò chơi trong góc chơi.** | **Chuẩn bị** | **Phân phối**  **vào nhánh** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** | |
|  | **GÓC PHÂN VAI** | | | | | | | | |
| **1** | **\*Bán hàng**  *- Cửa hàng Honda*  *- Khu triển lãm tàu thuyền.*  *- Đại lý bán vé*  *- Đại lý mũ bảo hiểm.* | - Trẻ biết trao đổi, giao tiếp giữa người mua và người bán, biết giới thiệu các loại mặt hàng, giá cả từng loại mặt hàng.  - Có thái độ phục vụ niềm nở, vui vẻ lịch sự trong quá trình  chơi.  - Rèn thói quen sắp xếp gian hàng khoa học theo từng loại, đẹp mắt. | - Thực hiện các thao tác: Sắp xếp bày hàng cho gọn gàng, chào mời khách, giới thiệu, đưa, lấy đúng hàng,… | - Bảng giá, tiền, nội quy cân. | x | x | x | x | |
| - Các loại PTGT đường bộ: Ô tô, xe máy, xe đạp, xích lô… | x |  |  | x | |
| **-** Các loại PTGT đường thủy: Tàu, thuyền, ca nô… |  | x |  |  | |
| - Các loại PTGT đường hàng không: máy bay, khinh khí cầu, trực thăng, … |  |  | x |  | |
| - Các loại mũ bảo hiểm, dây thắt an toàn, khẩu trang. |  |  |  | x | |
| **\* Nấu ăn:**  *- Nhà ăn bến xe*  *- Nhà hàng bến cảng* | - Trẻ biết chế biến các món ăn đa dạng và bày mâm đẹp mắt.  - Trẻ thực hiện các thao tác như: đi chợ, chế biến sắp xếp cho hợp lý thành thục  - Hành vi văn minh, lịch sự trong khi ăn  - Trẻ biết cất dọn ĐDĐC gọn gàng | - Trẻ thực hiện công việc: Mua thực phẩm, chế biến, nấu các món ăn, bày, phục vụ khách hàng  - Nấu các món ăn đa dạng | - Bộ đồ chơi nấu ăn.  - Các loại thực phẩm.  - Một số thực đơn cho khách. | x | x | x | x |
| **2**  **2** | **Góc xây dựng**  *- Sân bay Cát Bi*  *- Ngã tư đường phố*  **Góc xây dựng**  *- Bến xe Tam Bạc*  *- Bến cảng Hải Phòng* | - Trẻ bầu được nhóm trưởng, bàn bạc, phân công công việc, nhận vai chơi trong nhóm, đoàn kết hỗ trợ cùng nhau hoàn thành công  trình theo mẫu gợi ý hoặc sáng tạo.  - Trẻ bố trí công trình hợp lý, kết hợp cùng bạn xây nhanh, đẹp mắt, biết bảo vệ sản phẩm làm ra  - Cất dọn đồ chơi khi chơi xong, thích thú khi hoàn thành được công trình. | - Trẻ thực hiện công việc: phân công nhiệm vụ, xây công trình, mô hình, khuôn viên, vườn hoa,…  - Mô tả công trình bằng nhiều nguyên liệu khác nhau.  - Xây ngã tư đường phố, bến xe, bến cảng, sân bay | - Taplo xây dựng, mô hình mẫu.  - Đồ chơi xây dựng, các loại nguyên vật liệu xây dựng: gạch, hàng rào, cây hoa, cây xanh, …  - Tận dụng các sản phẩm do trẻ ở nhóm khác làm ra: ô tô, tàu, thuyền... | x | x | x | x |
| Các loại PTGT đường bộ: ô tô, xe máy, xích lô… | x |  |  | x |
| Các loại PTGT đường thủy: Tàu, thuyền, ca nô, bè… |  | x |  |  |
| Mô hình sân bay Cát Bi, đường bay,… |  |  | x |  |
| Mô hình đèn giao thông, các loại biển báo |  |  |  | x |
| **3** | **Góc học tập**  *- Bé khám phá PTGT*  *- Bé với luật giao thông* | - Trẻ có kỹ năng chơi với các biểu bảng khác nhau.  - Giúp trẻ phát triển nhận thức và ngôn ngữ.  - Trẻ quan sát mẫu gợi ý và nội dung, yêu cầu, có kĩ năng chơi các trò chơi trên biểu bảng. | - Trẻ thực hiện : chơi các trò chơi | - Bút dạ, khăn lau  - Thẻ số, thẻ chữ cái...  - Bảng trắng  - Bảng nội quy, thẻ góc chơi.  - Các bảng chơi có kèm mẫu. | x | x | x | x |
| **\* Trò chơi với Toán** | | |  |  |  |  |
| - Trẻ biết thêm bớt, phân chia, nối số lượng tương ứng trong phạm vi 8.  - Trẻ vẽ được bức tranh PTGT theo thứ tự các con số  - Trẻ sao chép đúng con số, nhận biết được chữ số đã học | - Thêm bớt, nối số lượng tương ứng, phân chia trong phạm vi 8 chủ đề PTGT  - Bé vẽ tranh số  - Chiếc điện thoại kì diệu  - Sao chép SĐT, biển số xe | - Lô tô số lượng về chủ đề giao thông  - thẻ số trong phạm vi 8 | x | x | x | x |
| **3** | **Góc học tập**  *- Bé khám phá PTGT*  *- Bé với luật giao thông* | **\* TC tư duy** | | |  |  |  |  |
| - Trẻ tìm được đường về bến xe, bến cảng, sân bay..  - Biết chắp ghép các hình ảnh rời thành bức tranh theo mẫu  - Biết lựa chọn lô tô có số lượng phù hợp bù vào chỗ còn thiếu.  - Trẻ biết ghép các hình ảnh tương phản. | - Tìm đường về bến xe, bến cảng, sân bay.  - Ghép tranh  - Bù chỗ còn thiếu  - Ghép tương phản | - Mảnh tranh ghép rời  - Lô tô tương phản | x | x | x | x |
| **\* Trò chơi khám phá** | | |  |  |  |  |
| - Phân loại đúng nhóm PTGT, biển báo giao thông, Nối đúng bộ phận PTGT  - Trẻ biết cắt dán tranh ảnh sưu tầm vào bảng khám phá chủ đề, hiểu nội dung  - Trẻ biết được hành vi đúng sai khi tham gia giao thông. | - Phân loại các PTGT, các loại biển báo giao thông, nối đúng bộ phận  - Khám phá chủ đề: PTGT đường bộ, đường thủy, đường hàng không, an toàn giao thông  - Hành vi đúng sai | - Bảng chơi  - Lô tô các loại PTGT  biển báo giao thông, luật lệ giao thông.  - Tranh ảnh, sách báo về các PTGT  - Kéo, keo dán | x | x | x | x |
| **\*Trò chơi với chữ cái** | | |  |  |  |  |
| - Tìm được chữ cái đã học trong từ, bài thơ  - Trẻ biết ghép từ, sao chép đúng các từ theo chủ đề.  - Biết tạo các chữ cái, số từ nhiều nguyên liệu | - Sao chép từ, bù chữ còn thiếu, tìm chữ trong thơ… | - Bài thơ, hình ảnh có chứa chữ cái p –q, g-y  - Bút dạ, khăn lau  - kẽm lông, hột hạt, sỏi, xốp vụn, đất nặn.... | x | x | x | x |
| **3** | **Góc học tập**  *- Bé khám phá PTGT*  *- Bé với luật giao thông* | **\*TC dân gian** | | |  |  |  |  |
| - Trẻ chơi tốt một số trò chơi dân gian. | + Cắp cua  + Ô ăn quan  + Cờ lúa, ngô, khoai, sắn  + Cờ cá ngựa | - Sỏi, quân cờ  - Bảng chơi | x | x | x | x |
| **\* TC kirsamrt** | | |  |  |  |  |
| - Trẻ biết cách chơi trò chơi kirsamrt theo hướng dẫn của cô bằng cách sử dụng chuột máy tính chơi theo ý thích của trẻ. | - Trò chơi kirsamrt. | - Phần mềm kidsmart có các trò chơi: Nối số tạo tranh PTGT, PTGT hoạt động ở đâu, chơi lắp ghép, xếp hình PTGT… | x | x | x | x |
| **4** | **Góc sách**  *- Xe lu và xe ca.*  *- Em đi chơi thuyền*  *- Cô dạy con*  *- Đèn xanh- đèn đỏ.* | - Trẻ biết chọn tranh về chủ đề để kể chuyện  - Trẻ biết chọn tranh cắt dán để làm thành sách, album  theo chủ đề  - Trẻ đọc thơ chữ to rõ ràng mạch lạc.  - Trẻ có khả năng kể chuyện sáng tạo.  - Trẻ thực hiện cách lật giở sách từ trái sang phải. Giữ gìn và bảo vệ sách | - Trẻ thực hiện kỹ năng: kẻ chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo, đọc truyện qua  tranh vẽ  - Làm album, sách tranh  - Đọc thơ chữ to | - Các loại sách, album, truyện tranh về chủ đề  - Tranh kể chuyện  - Sách báo, tranh ảnh  - Kéo, keo, bấm lỗ, dập ghim  - Rối: ô tô, xe máy, xe đạp, tàu thuyền, ca nô, máy bay, rối người, con vật ... | x | x | x | x |
| - Bài thơ chữ to: Bé tập đi xe đạp  - Tranh chuyện: Qua đường | x |  |  |  |
| - Bài thơ chữ to: Đèn xanh – đèn đỏ  - Kể chuyện theo tranh |  | x |  |  |
| - Bài thơ chữ to: Cô dạy con  - Tranh kể chuyện sáng tạo |  |  | x |  |
| - Bài thơ chữ to: Chúng em học luật giao thông  - Rối kể chuyện sáng tạo |  |  |  | x |
| **5** | **Góc nghệ thuật**  **( steam)**  *- PTGT đường hàng không.*  *- Bé làm các PTGT* | - Trẻ thực hành, làm tốt các kỹ năng đưa ra  - Trẻ biết làm các PTGT từ nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu  - Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối  - Nhận xét được sản phẩm về màu sắc, hình dáng, bố cục  - Đặt được tên cho sản phẩm tạo hình của mình  - Biết cách cắt dán làm các loại sách, abum về chủ đề. | - Trẻ chọn nguyên liệu, đồ dùng, mẫu làm theo ý thích của trẻ  - Vẽ PTGT theo ý thích  - Nặn đèn tín hiệu  - Làm ô tô từ vỏ hộp  - Làm gara để xe bằng bìa carton  - Làm dù bay  - Gấp thuyền, máy bay  - Trang trí khinh khí cầu  - Trang trí mũ bảo hiểm | - Bảng nội quy, thẻ góc chơi.  - Thao tác mẫu.  - Các loại đồ dùng nguyên vật liệu khác nhau: Giấy màu, giấy vẽ, vỏ hộp, ống hút, vỏ sữa chua, lá cây, mùn cưa, trấu, bìa carton...  - Kéo, keo dán, băng dính 1 mặt, 2 mặt  - Màu sáp, phấn, khăn lau, bảng con  - Một số tranh rỗng về chủ đề | x | x | x | x |
| - Mẫu vẽ PTGT theo ý thích  - Nặn đèn tín hiệu  - Làm ô tô từ vỏ hộp  - Làm gara để xe bằng bìa carton | x |  |  |  |
| - Mẫu gấp thuyền, ca nô  - Mẫu xếp hình thuyền buồm  - Mẫu xé dán thuyền bằng lá cây |  | x |  |  |
| - Mẫu gấp máy bay  - Trang trí khinh khí cầu  - Làm dù bay |  |  | x |  |
| - Mẫu làm biển báo giao thông, mũ bảo hiểm |  |  |  | x |
| **6** | **Góc vận động**  *- Vận động cùng bé* | - Trẻ chơi tốt các trò chơi VĐ thô, VĐ tinh  - Trẻ biết chơi đoàn kết, hợp tác, chia sẻ, cùng nhau chơi.  - Biết sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ | - Chơi quăng vòng, ném bowing, phi tiêu, rút rỗ, búa đinh  **-** Trẻ chơi đan tết, xâu xiên, cắp cua  - Ném bóng  - Bật vào vòng  - Chơi bảng: busy board | - Bảng nội quy, thẻ góc chơi.  - Bao bố, bowling  - Mẫu áo, hoa có dập lỗ.  - Đồ chơi câu cá  - Xe đạp  - Bàn xoay eo  - Bảng busy board  - Cà kheo, bao bố, bua đinh, tìm đường...  - Đồ dùng đan tết, xâu xiên | x | x | x | x |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: BÉ VỚI LUẬT GIAO THÔNG**

***Thứ 2 ngày 28 tháng 02 năm 2022***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Bé học chữ g-y**

**I. Mục đích – Yêu cầu**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái g-y, nhận ra chữ g-y trong từ “Cùng Ly qua đường”

- Phát triển khả năng quan sát, nhận biết, phân biệt chữ cái g-y thông qua các trò chơi

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia vào các hoạt động.  
**II. Chuẩn bị**

- Thẻ chữ g-y ; Các loại PTGT có gắn chữ cái g, y; Bút dạ

- Đèn tín hiệu giao thông: Màu xanh, màu đỏ (có gắn chữ y), màu vàng

- Bài thơ chữ to: Đèn đỏ, đèn xanh

- Nhạc bài hát: Đi đường em nhớ; Em đi qua ngã tư đường phố

**III. Tiến hành**

**1. HĐ 1: Đi đường em nhớ**

- Cô cùng trẻ vận động và hát bài hát: Đi đường em nhớ

- Hỏi trẻ: + Vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về điều gì?

**2. HĐ 2: Bé với chữ g - y**

***\* Làm quen chữ g***

- Cho trẻ xem Slide trên tivi: “Cùng Ly qua đường”

- Cho trẻ nhận xét slide trên ti vi

- Cô đọc từ trong tranh slide và ghép từ bằng thẻ chữ rời (ghép chữ trên tivi)

- Cho trẻ đọc, chọn chữ đã biết

- Yêu cầu trẻ chọn 2 chữ giống nhau trong từ “Cùng Ly qua đường”

- Cô giới thiệu chữ g cho trẻ và hỏi trẻ nếu trẻ đã biết

- Cô cho trẻ nhận biết và phát âm “ chữ gờ ”  
- Cô phát âm mẫu cho trẻ nghe 2 - 3 lần

- Cho trẻ đọc dưới nhiều hình thức

+ Cả lớp

+ Tổ, nhóm, cá nhân xen kẽ ( Khi trẻ đọc cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Hỏi trẻ đặc điểm chữ g?

- Trẻ nhận biết các nét của chữ g

- Cô chính xác lại: Chữ g gồm có 01 nét cong tròn bên trái và 01 nét móc bên phải

- Cô giới thiệu các kiểu chữ g: In hoa, in thường, viết thường.

***\* Làm quen chữ y***

- Cho trẻ chơi trò chơi: “Tín hiệu”

- Trẻ làm bác tài xế lái xe tham gia giao thông (Nhạc kết hợp “Em đi qua ngã tư đường phố”)

+ Lần 1: Cô tuýt còi - tay đưa ngang và ra đèn tín hiệu màu xanh - trẻ đi nhanh

+ Lần 2: Cô tuýt còi- tay đưa chéo và ra đèn tín hiệu màu vàng - trẻ đi chậm lại

+ Lần 3: Cô tuýt còi- tay đưa lên đầu và ra đèn tín hiệu màu đỏ có chữ y - trẻ dừng lại

- Hỏi trẻ đèn tín hiệu màu đỏ có gì đặc biệt?

- Cô giới thiệu chữ y trên ti vi và đọc phát âm cho trẻ nghe 2 - 3 lần

- Cho trẻ phát âm dưới các hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân( Khi trẻ đọc cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Hỏi trẻ đặc điểm chữ y?

- Cô chính xác lại: Chữ y gồm có 01 nét xiên ngắn bên trái và 01 nét xiên dài bên phải

- Cô giới thiệu trong bảng chữ cái Tiếng Việt có 2 chữ y: chữ “i” ngắn đã học và chủ đề này học “y” dài

- Cô giới thiệu các kiểu chữ y: In hoa, in thường, viết thường.

**3. HĐ 3: Trổ tài của bé**

***\* Trò chơi 1: Bé đi siêu thị***

- Cô nêu tên trò chơi: Bé đi siêu thị.

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Trong siêu thị có rất nhiều các đồ chơi PTGT. Dưới mỗi PTGT có chứa rất nhiều chữ cái g-y vừa học, nhiệm vụ của trẻ là chọn cho mình một PTGT có gắn chữ g hoặc y

+ Luật chơi: Trong thời gian là một bản nhạc mỗi trẻ tự chọn cho mình một PTGT có gắn chữ g hoặc y, sau đó những bạn có chữ giống nhau tìm về một nhóm. Khi kết thúc bản nhạc trẻ nào về đúng nhóm có PTGT gắn chữ theo yêu cầu của cô thì trẻ đó thắng cuộc.

- Cho trẻ kiểm tra xem trong đồ chơi trẻ vừa mua có gắn chữ gì? Về đúng nhóm chưa?

- Yêu cầu trẻ đọc chữ vừa học có trong đồ chơi của mình và cho các bạn đọc cùng.

- Cho trẻ có chữ giống nhau gài vào một bảng

- Cô động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần chơi

***\* Trò chơi 2: Tìm chữ trong thơ***

- Cô giới thiệu trò chơi: Tìm chữ cái g- y trong bài thơ“Đèn đỏ, đèn xanh”

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi cho trẻ

+ Cách chơi: Chia trẻ làm 3 đội, yêu cầu trẻ cùng thi đua gạch chân chữ g-y có trong bài thơ.

+ Luật chơi: Trong thời gian là một bản nhạc đội nào gạch chân được nhiều chữ g-y trong bài thơ là đội đó thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi

\* Kết thúc

**✰ Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, ăn ngon, ăn hết suất

- Một số trẻ còn mất trật tự trong giờ ngủ: Minh Anh, Ngọc Diệp, Văn Huy, Hải Anh ( do trẻ nghỉ trong thời gian dài ăn tết) cần quan tâm nhắc nhở trẻ, có giải pháp giúp trẻ dễ dàng đi vào giấc ngủ, ngủ ngoan

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Trẻ tới lớp với tâm trạng vui vẻ, hồ hởi, phấn khởi. Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào mọi hoạt động

- Trẻ chơi say mê với các trò chơi tại góc chơi xây dựng, góc nghệ thuật thích thú, vui thích khi tạo ra sản phẩm.

- Lưu ý: Quan tâm trẻ còn khóc khi tới lớp ( Hải Băng, Ngọc Tuyết) do nghỉ lâu, giao tiếp nhút nhát, nói nhỏ, chưa mạnh dạn tự tin

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- 85% trở lên trẻ thực hiện tốt các kỹ năng đề ra trong mọi hoạt động

+ HĐH: Nắm được kiến thức bài học, nhận biết và phát âm đúng chữ cái g-y (Vân Anh, Tiến Đạt thực hiện tốt yêu cầu đề ra)

+ HĐNT: Trẻ nhận biết tốt, trả lời được câu hỏi của cô theo yêu cầu đề ra.

+ Kỹ năng chơi góc của trẻ: Góc nghệ thuật, sách truyện trẻ thực hiện tốt yêu cầu đề ra;

\* Lưu ý:

- Một vài trẻ khi chơi góc kỹ năng còn hạn chế: Hải Anh, Văn Cường chơi xây dựng còn ồn ào, chưa nhận đúng được vai chơi, vẫn có xu hướng chơi tự do

- Kỹ năng rửa tay, rửa mặt của 1 số trẻ còn hạn chế: Bá Phước, Đức Minh

***Thứ 3 ngày 01 tháng 3 năm 2022***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KĨ NĂNG XÃ HỘI**

**Dạy bé kỹ năng ngồi trên xe máy**

**I. Mục đích - Yêu cầu**

- Trẻ có kỹ năng ngồi an toàn trên xe máy: lên, xuống xe từ bên trái, ngồi trên xe giữ thăng bằng, ngồi thẳng, không được lắc lư, đùa nghịch

- Trẻ phân biệt được một số hành vi đúng, hành vi sai và thực hiện được một số quy định đảm bảo an toàn khi ngồi trên xe máy phù hợp độ tuổi.

- Giáo dục trẻ ý thức chấp hành một số luật lệ giao thông.  
**II. Chuẩn bị**

- Bộ phim về Bi Bo Ben tham gia giao thông;

- Bài hát “Bi Bo Ben vui giao thông”  
- Lô tô hành vi đúng, hành vi sai khi tham gia giao thông đường bộ.

- Ghế đủ cho trẻ, xe máy mini để trẻ thực hành  
- Bảng cài, rổ đựng  
**III. Tiến hành**

**1. HĐ1: Đố bé**

- Cô đọc câu đố: Xe hai bánh

Chạy bon bon

Máy nổ ròn

Kêu bịch bịch (Đố bé là xe gì? )

- Hỏi trẻ: + Xe máy là phương tiện giao thông đường gì?

+ Khi bố mẹ chở các con đi học bằng xe máy các con ngồi như thế nào?

**HĐ2: Dạy bé ngồi trên xe máy**

- Cho trẻ xem bộ phim về Bi Bo Ben tham gia giao thông.

- Đàm thoại:

+ Các con vừa xem bộ phim nói về điều gì?

+ Làm thế nào để Bi lên được xe máy của bố?

+ Cách Bi ngồi trên xe của bố như thế nào?

+ Cách ngồi xe của Ben thì sao?

+ Bạn nào đã đưa ra cách ngồi đúng?

+ Nếu các con ngồi không đúng cách điều gì sẽ xảy ra?

+ Hàng ngày ai là người đưa các con đi học? Bố mẹ chở các con bằng phương tiện gì?

+ Con lên xe bằng cách nào? Con ngồi ra sao?

+ Qua đoạn phim nhắc nhở chúng ta điều gì?

- Giáo dục trẻ: Khi lên xe vịn vào người bố mẹ hoặc thành xe để lấy đà leo lên xe. Chú ý lên bên trái để không bị bỏng bô. Khi ngồi lên xe máy phải ngồi phía sau người lái, chú ý ngồi thẳng, không được đùa nghịch và ngó nghiêng,…

- Yêu cầu trẻ nhắc lại cách ngồi trên xe máy

- Cho 1- 2 bạn lên thực hiện lại cách ngồi xe an toàn bằng xe máy

- Cô cùng trẻ nhận xét

**3. HĐ3: An toàn giao thông**

***\* Trò chơi 1: Hành vi đúng - sai***  
- Cách chơi : Cô chia lớp thành 3 nhóm, mỗi trẻ trong nhóm có một bảng cài và một số hình ảnh về hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông. Nhiệm vụ của mỗi trẻ là chọn tranh có hành vi đúng gắn vào bảng cài.  
- Luật chơi: Nhóm nào có số lượng bạn chọn nhiều đáp án đúng và nhanh thì chiến thắng

- Cô cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả.

***\* Trò chơi 2: Đi chơi công viên bằng xe máy***

- Cách chơi: Cô tổ chức cho trẻ xếp hai ghế quay vào nhau làm xe máy, 2 bạn một đôi, bạn ngồi trước là trai đóng vai bố, là gái đóng vai mẹ, bạn ngồi sau là con cùng chở nhau đi công viên

- Luật chơi: Khi chơi chú ý nghe hiệu lệnh: Chuẩn bị -> Lên xe -> Xuất phát -> Dừng xe. Mỗi xe chỉ chở 1 bạn nhỏ, và bạn

nhỏ phải thực hiện ngồi xe an toàn, nếu ai phạm luật sẽ bị phạt nhảy lò cò

- Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần ( cho trẻ đổi vai chơi)

- Cô bao quát trẻ chơi, giúp đỡ những trẻ gặp khó khăn.

- Kết thúc: Hát bài hát: “Bi Bo Ben vui giao thông”

**✰ Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Đa số trẻ khỏe mạnh ăn ngon miệng, ngủ sâu giấc

- Thời tiết giao mùa, ẩm ướt 1 vài trẻ có dấu hiệu viêm họng, ho ( Hiếu Nhã, Yến Nhi) cần nhắc nhở phụ huynh quan tâm cho trẻ test covid, kiểm tra thường xuyên.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Vui vẻ, gần gũi, hòa nhã với bạn bè, cô giáo ( Minh Anh, Ngọc Diệp, Phương Linh giao tiếp tốt, giao lưu, trò chuyện cùng cô và các bạn mạnh dan, nhanh nhẹn)

- Trẻ có tiến bộ về mặt trạng thái cảm xúc: Bảo An, Tuấn Anh gần gũi, giao lưu với các bạn, nói to rõ ràng hơn, mạnh dạn tự tin giao tiếp hơn

- Trẻ vui thích, tích cực khi tham gia vào hoạt động kỹ năng ngồi trên xe máy, hợp tác tốt cùng bạn.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Trẻ tập tốt bài tập thể dục sáng thực hiện đúng kỹ thuật và các động tác, bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

- Kiến thức kỹ năng nhẹ nhàng, đảm bảo cho trẻ; trẻ tiếp thu kiến thức tốt, nắm được kỹ năng ngồi an toàn trên xe máy. Thực hiện được một số kỹ năng an toàn khi ngồi trên xe máy.

- Trẻ làm tốt một số kỹ năng trong vệ sinh, ăn uống: Vệ sinh dọn dẹp bàn ăn, cất thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp

***Thứ 4 ngày 02 tháng 3 năm 2022***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**Ném trúng đích thẳng đứng bằng một tay**

**I. Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết ném trúng đích thẳng đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay. Khi ném trẻ đứng chân trước chân sau, tay cầm vật ném cùng phía với chân sau đưa cao tầm mắt nhắm đích và ném vào đích.

- Phát triển định hướng trong không gian cho trẻ, phối hợp tay mắt khi thực hiện vận động.

- Có ý thức tự giác, kiên trì, hoàn thành bài tập. Hứng thú tham gia các hoạt động

**II. Chuẩn bị**

**-** Sân tập sạch sẽ, xắc xô

**-** Đích đứng cao 1,5m – 2m, đường kính 40cm, túi cát, bóng đủ cho trẻ

- Nhạc bài hát: Mời lên tàu lửa, Em đi qua ngã tư đường phố

**III. Tiến hành**

**1. HĐ 1: Bé đi tàu lửa**

- Cho trẻ đi, chạy thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm… kết hợp bài hát “ Mời lên tàu lửa” sau đó đứng thành đội hình vòng tròn

**2. HĐ 2: Ném trúng đích đứng thẳng bằng 1 tay**

*a. BTPTC:* Cho trẻ tập BTPTC theo nhịp bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố ” mỗi động tác tập 2l x 8nhịp

- Tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân

- Bụng - lườn: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái

- Chân: Đưa từng chân ra trước nhún khuỵu gối

- Bật: Bật chân trước chân sau

+ ĐTNM: Tay “Hai tay thay nhau quay dọc thân” ( Tập 4 lần x 8 nhịp)

*b. VĐCB: Ném trúng đích đứng bằng 1 tay*

- Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng ngang đối diện nhau.

- Đố trẻ: Túi cát dùng để làm gì?

- Cho trẻ trải nghiệm với túi cát

- Cô giới thiệu tên vận động: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay

- Cô mời 1,2 trẻ lên tập

- Cô cho trẻ tập tốt thực hiện, trẻ vừa tập cô vừa phân tích: TTCB đứng trước vạch mốc chân trước chân sau tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đồng thời giơ tay cầm túi cát ngang tầm mắt, mắt nhìn thẳng . Khi có hiệu lệnh, từ từ đưa tay ra sau, lên cao và ném mạnh vào đích

- Cho trẻ thực hiện

+ Lần 1: Lần lượt cho 2 trẻ mỗi hàng lên thực hiện ( giao nhiệm vụ cả lớp quan sát và nhận xét bạn tập)

+ Lần 2: Tăng độ khó tăng chiều cao của đích lên 2m

+ Lần 3: 2 đội thi đua

- Cô chú ý bao quát, sửa sai, hướng dẫn, động viên giúp đỡ trẻ thực hiện

- Hỏi trẻ tên vận động và mời 2 trẻ khá lên tập

*c. TCVĐ: Bật kẹp bóng vào chân*

- Cách chơi: Lần lượt bạn đầu hàng sẽ lên lấy 1 quả bóng bay kẹp vào chân bật liên tục đến vạch kẻ và đem về giỏ của đội mình, trong thời gian 1 bản nhạc đội nào có số bóng bay nhiều nhất là đội đó chiến thắng

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy 1 quả bóng bay trong 1 lần chơi, trên đường bật quả bóng nào rơi ra hoặc bị vỡ sẽ không được tính

- Cho trẻ chơi 2, 3 lần. Cô quan sát, động viên, khuyến khích trẻ.

**4.** **HĐ 4: Thư giãn cùng bé**

**-** Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng

**✰ Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Trẻ có sức khỏe tốt, ăn ngon miệng, hết suất ăn, ngủ sâu giấc

- Quan tâm cháu mới ngã gãy tay đi học trở lại: Hoàng Nam, nhắc nhở trẻ lưu ý trong khi chơi cùng bạn tránh va chạm.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Trẻ hứng thú, tích cực khi tham gia vào các hoạt động trong ngày

- Trẻ hợp tác, đoàn kết cùng bạn khi tham gia vào các trò chơi ( Hiếu Nhã, Yến Nhi, Lạc Thiên gần gũi, thân thiện, biết quan tâm, giúp đỡ bạn, giúp cô trong công việc)

- Trẻ có tiến bộ, biểu hiện tiến triển về thái độ và hành vi: Ngọc Tuyết, Hoàng Nam không còn quấy khóc, tham gia chơi cùng bạn hòa đồng, chủ động giao lưu, trò chuyện.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Trẻ tiếp thu bài học tốt, biết ném trúng đích thẳng đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay. 90% trẻ thực hiện tốt kỹ năng của bài tập

- Có kỹ năng phối hợp cùng cô và các bạn thực hiện nhiệm vụ: lao động tập thể. 95% trẻ đạt yêu cầu đề ra

- Kỹ năng chơi góc có nhiều tiến bộ: góc chơi xây dựng trẻ biết phân công nhiệm vụ, nhận vai chơi, chơi đảm bảo nội dung ( Hải Anh, Văn Cường biết nhận vai chơi, hạn chế việc đùa nghịch gây ồn ào)

***Thứ 5 ngày 03 tháng 3 năm 2022***

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**Số 9 ( tiết 1)**

**I. Mục đích- yêu cầu**

- Trẻ nhận biết các nhóm đối t­ượng trong phạm vi 9. Biết đếm đến 9, nhận biết nhóm PTGT có số lư­ợng 9, nhận biết số 9.

- Trẻ có kỹ năng đếm các nhóm có số lượng trong phạm vi 9, phân biệt các số trong phạm vi 9, kỹ năng xếp tương ứng 1- 1

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động

**II. Chuẩn bị**

- Thẻ số từ 1-9.

- PTGT đủ cho mỗi trẻ là 9, rổ đựng, bìa kê

- Đồ dùng xếp xung quanh lớp có số lượng là 9. Mô hình PTGT có 9 ô tô, 8 xe máy, 7 xe đạp

- Lô tô, 3 bảng gài

**III. Tiến hành**

**1. HĐ1:**  **Bé đi thăm quan**

- Cô và trẻ cùng đi thăm quan mô hình ngã tư đường phố và quan sát

- Hỏi trẻ:

+ Các con vừa được quan sát gì?

+ Ngã tư đường phố có những PTGT nào?

+ Số lượng của từng loại?

- Cho trẻ đếm số lượng từng loại. Tặng mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng về tổ ngồi

**2. HĐ2*:*** **Bé học chữ số 9**

- Cho trẻ kiểm tra đồ dùng trong rổ

- Cô cho trẻ xếp tất cả xe ô tô tải thành một hàng ngang từ trái sang phải

- Cho trẻ nhặt 8 thùng hàng xếp ở trên tương ứng với số ô tô

- Cho trẻ đếm số ô tô và hàng

- Hỏi trẻ:

+ Số lượng ô tô và hàng như thế nào với nhau?

+ Tại sao con biết ô tô và hàng không bằng  nhau?

+ Số nào nhiều hơn? Vì sao?

+ Số nào ít hơn? Vì sao?

+ Muốn có số ô tô và hàng bằng nhau ta phải làm thế nào?

+ Cô muốn mỗi ô tô có 1 thùng hàng thì phải làm thế nào?

+ Có 8 thùng hàng thêm 1 thùng hàng là mấy thùng hàng? ( Cô và trẻ cùng kiểm tra)

- Cô yêu cầu trẻ đếm số ô tô

- Hỏi trẻ:

+ Số lượng ô tô và thùng hàng lúc này như thế nào với nhau?

+ Để chỉ nhóm đối tượng có số lượng là 9 thì chúng ta phải gắn tương ứng là số mấy?

- Cô giới thiệu chữ số 9 và cho trẻ nhận xét về chữ số 9.

- Cho trẻ đọc số 9

- Luân phiên tổ đọc, nhóm đọc, nhiều cá nhân đọc

- Cho trẻ tìm và gắn 2 chữ số 9 bên phải số ô tô và thùng hàng

- Có 1 ô tô đã giao hàng xong, 9 thùng hàng bớt đi 1 thùng hàng còn mấy thùng hàng? Cho trẻ đếm và dùng thẻ số để biểu thị

- 2 ô tô giao hàng xong , 9 thùng hàng bớt đi 2 thùng hàng còn mấy thùng hàng? Và cuối cùng những thùng hàng đã được giao hết ( Cô và trẻ cất hết số thùng hàng), các con hãy lần lượt cất những chiếc ô tô từ bên phải sang trái.

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp có nhóm đồ dùng, đồ chơi nào số lượng là 9. Cả lớp cùng nhận xét

**3. HĐ3: Bé ôn luyện số 9**

\* Trò chơi: Chọn đúng số lượng

- Cho trẻ đếm nối tiếp đến 9 dừng lại trò chơi bắt đầu

- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 3 đội chơi: xanh – đỏ - vàng. Nhiệm vụ của trẻ là tìm lô tô có số lượng tương với thẻ số 9 được gài trên bảng.

- Luật chơi: Sau thời gian là 1 bản nhạc, đội nào nhặt nhanh lô tô có số lượng tương ứng gài vào bảng của đội mình chính xác và nhiều nhất thì đội đó giành chiến thắng

- Cô cho trẻ chơi 2 lần

\* Trò chơi: Tạo chữ số 9

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi với 3 nguyên liệu khác nhau. Nhiệm vụ của 3 đội là tạo 1 chữ số 9 to nhất bằng số nguyên liệu đội mình nhận được

- Luật chơi: Sau thời gian là 1 bản nhạc đội nào tạo được chữ số đúng và đẹp nhất đội đó giành chiến thắng

*\* Kết thúc giờ học*

**✰ Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Trẻ có sức khỏe ổn định (Hiếu Nhã, Yến Nhi đã giảm ho, test covid cho kết quả bình thường)

- Một vài trẻ ăn kém, không thích ăn món cá thu do trẻ biếng ăn, ăn nhả bã, cá xác ( Tuấn Anh, Bảo An, Anh Tú).

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Trẻ ngoan, có nề nếp trong mọi hoạt động

- Trẻ đến lớp với tâm trạng phấn khởi, tích cực tham gia vào hoạt động, vui vẻ chào cô khi ra về.

\* Quan tâm lưu ý: giải quyết mâu thuẫn trong giờ chơi góc vận động Văn Huy, Trung Đức còn tranh giành đồ chơi, cãi nhau gây ồn ào

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- 85% trẻ nhận biết được các nhóm đối t­ượng trong phạm vi 9, đếm đến 9, nhận biết nhóm có số lư­ợng 9, số 9.

- Kỹ năng rửa tay, rửa mặt tốt, trẻ thực hành đầy đủ các bước, có kỹ năng tốt trong vệ sinh phòng bệnh ( phòng chống covid 19: tới lớp đeo khẩu trang đầy đủ, sát khuẩn, rửa tay thường xuyên)

- Có kỹ năng phối hợp cùng cô và các bạn thực hiện nhiệm vụ: vệ sinh môi trường lớp học, 95% trẻ đạt yêu cầu đề ra

***Thứ 6 ngày 04 tháng 3 năm 2022***

**GIÁO ÁN STEAM**

**Làm ô tô mở cửa được**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết cách làm xe ô tô mở cửa được từ ý tưởng của trẻ. Biết trao đổi, thoả thuận với bạn để làm ra sản phẩm

- Rèn kỹ năng vẽ phối hợp các nét thẳng, nét xiên, nét ngang...; kỹ năng quan sát, thảo luận, đối thoại với người đối diện, kỹ năng làm việc nhóm. Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại, biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm

- Trẻ biết lắng nghe và cố gắng hoàn thành công việc được giao đến cùng.

**II. Chuẩn bị:**

- Chai lavie, hộp giấy, hộp sữa, đất nặn, keo sữa, bìa carton, băng dính, gạc gai....

- Các hình vuông, chữ nhật bằng bìa màu. Các hình tam giác, hình tròn, hình vuông từ bìa cattong

- Video về cơ chế hoạt động của xe ô tô, đóng mở cửa xe

- Các đồ dùng ở góc giá Steam.

- Nhạc: Bạn ơi có biết

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định tổ chức**

- Cho trẻ hát bài : Bạn ơi có biết

**2. Phương pháp, hình thức tổ chức**

**a.Khám phá –** *S (Khoa học*):*Khám phá xe ô tô*

- Cô đọc câu đố về xe ô tô cho trẻ đoán

- Cho trẻ sử dụng khối gỗ, giấy, lego … làm một cái xe ô tô

*T: Technology – Công nghệ*: Cô cho trẻ xem video về xe ô tô và so sánh với các xe trẻ khám phá trên video với xe của trẻ có gì, thiếu gì?

- Hỏi trẻ:

+ Các con vừa xem video về cái gì?

+ Con thấy ô tô có những bộ phận gì?

+ Xe ô tô chạy ở đâu?

+ Muốn lên được xe các con cần làm gì?

+ Cánh cửa xe có dạng hình gì? Các cánh cửa xe thế nào với nhau?

+ Ô tô các con vừa làm có giống ô tô chúng ta xem video không?

+ Nó có mở cửa được không? Vì sao ô tô của con mở cửa được?

+ Muốn làm ô tô mở cửa được các con phải làm như thế nào?

=> Chốt đầu bài: Làm xe ô tô mở cửa được

**b.Tưởng tượng lên kế hoạch và ý tưởng:**

*(E- Chế tạo):*

+ Nguyên vật liệu để làm xe ô tô là gì?

+ Làm thế nào để tạo ra cánh cửa mở được của xe?

+ Các con sẽ bố trí các cánh cửa xe ô tô như thế nào?

+ Cánh cửa xe con làm có dạng hình gì? Kích thước như thế nào?

+ Làm sao để cánh cửa gắn vào thân xe cho chắc chắn?

+ Khi lên xe đóng - mở có dễ dàng không ? Con định làm thế nào ?

*(M-Toán):* Trẻ cần đo được kích thước của các cánh cửa đều nhau. Đếm số cánh cửa. Làm thế nào để các các cánh cửa đều nhau và đóng mở được..

**(**A – Tạo hình):Mỗi trẻ sẽ tự lựa chọn và quyết định để vẽ 1 bản thiết kế xe ô tô cánh cửa đóng mở được sau đó các con và cô cùng lựa chọn 1 bản thiết kế phù hợp với yêu cầu đề bài nhất để làm bản vẽ chung.

- Cùng trẻ phân công công việc: đi lấy nguyên vật liệu, bạn làm cửa xe, bạn làm bánh xe….

- Kỹ năng tạo hình: Vẽ phối hợp các nét thẳng, nét xiên, nét ngang.

**d.Trẻ thực hiện:**

*E-Chế tạo:* - Cho trẻ lựa chọn nguyên vật liệu để trẻ làm

- Cô quan sát, lắng nghe cách trẻ sẽ làm và gợi ý cho trẻ nếu gặp khó khăn

*M: Toán:* GV lưu ý hướng dẫn trẻ bố trí các cánh cho đều, có thể đóng mở được

**e. Đánh giá:** Trẻ có chắp ghép được các nguyên liệu thành tạo thành chiếc ô tô không nhà không? Cánh cửa và thân xe gắn chắc chưa, có bị rời ra không, đóng mở được không? Có cần sửa lại gì không?

**-** Chotrẻ đo đạc kích thước các cánh cửa? ( Vì sao không khít, không đóng mở được ? ) GV hỏi trẻ, nếu được làm lại thì con sẽ làm thế nào? Nếu làm tiếp con sẽ làm gì. Và cho trẻ cơ hội thêm thời gian để trẻ chỉnh sửa.

**3. Kết thúc**

**✰ Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Trẻ đo thân nhiệt đầy đủ, nhiệt độ bình thường, không có cháu có biểu hiệm ốm sốt

- Trẻ ăn ngon miệng, ngủ ngoan

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Trẻ vui vẻ, có thái độ hợp tác vui chơi cùng bạn.

- Chấp nhận sự phân công của cô và nhóm bạn chơi trong mọi hoạt động

- Hồi hộp, phấn khởi, mong muốn được đem sản phẩm của mình đi trưng bày, khoe với các bạn trong toàn khối.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Trẻ biết phối hợp cùng bạn, lên được ý tưởng thiết kế sản phẩm.

- Kỹ năng làm việc nhóm, phân công công việc tương đối tốt

- Có kỹ năng ca hát, biểu diễn văn nghệ trong buổi tổng kết đóng chủ đề